

lệ khí trên đây, chúng ta càng thấy rõ sự tương ứng giữa phương đông, mùa xuân khí phong, **ấm và mát là điều kiện để sinh**, đại biểu là loài mộc. Phương nam mùa hạ, thủ khí, hỏa khí, **nóng nực ẩm vừa phải là điều kiện để trưởng**, đại biểu là loài hỏa. Phương tây nam, cuối mùa hạ, thấp khí, **nóng và ẩm ít, là điều kiện để hóa**, đại biểu là thổ mùa thu. Phương Tây khí táo, **mát và khô, là điều kiện để thu gom lại**, đại biểu là kim thạch. Phương bắc mùa đông, khí hàn, **ấm ít và rất lạnh là điều kiện để tàng ẩn**, đại biểu là thủy.

Nếu chỉ tính theo năm hướng chính tương ứng với bốn mùa và năm hành, tương ứng với năm khí và tỷ lệ khí ẩm nhiệt chúng ta sẽ có như sau:

- Mùa xuân, phương đông, khí phong, ẩm 100%, nhiệt 50%, sinh, hành mộc
- Mùa hạ phương nam, khí hỏa, ẩm 50% nhiệt 100% trưởng, hành hỏa
- Cuối hạ, tây nam, thấp khí, ẩm 25%, nhiệt 75%, hóa, hành thổ
- Mùa thu, phương tây, khí táo, ẩm 0%, nhiệt 50%, thu, hành kim.
- Mùa đông, phương bắc, khí hàn, ẩm 50%, nhiệt 0%, tàng, hành thủy.

IV

NGŨ HÀNH VÀ CÁC CHU KỶ THỜI GIAN

Ngũ hành theo những ý nghĩa trên là nói về các thành phần khí trong môi trường sống, nó có giá trị tương ứng cả với thời gian (mùa) và không gian phương hướng. Trong các tài liệu cổ ta còn

bất gặp quy luật ngũ hành phối thuộc với các chu kỳ, các quy luật khác nhau có các hệ số khác nhau như ngũ hành trong chu kỳ lục khí, ngũ hành trong chu kỳ ngũ vận, cũng như trong các chu kỳ thập thiên can, thập nhị địa chi, cửu cung, bát quái v.v... Ở các chu kỳ ngũ vận, lục khí, mọi ảnh hưởng của vũ trụ ngoài hệ mặt trời tới vạn vật trên trái đất đều thông qua tính chất khí của môi trường, cho nên việc phối thuộc ngũ hành ở đây cũng là thông qua hành để mà hiểu khí tương ứng, vạn vật tương ứng. Ở chu kỳ bát quái 8 năm và chu kỳ cửu cung 9 năm, mọi ảnh hưởng của vũ trụ ngoài hệ mặt trời tới vạn vật trên trái đất không phải là thông qua tính chất khí của môi trường như ở chu kỳ ngũ vận và lục khí, năng lượng của nó người xưa đã không bàn đến, mà người xưa chỉ căn cứ vào hiện tượng biến đổi ở vạn vật, lấy những sự biến đổi ở vạn vật tương ứng với khí biến đổi và hành biến đổi mà đặt tên phối ngũ hành. Trong trường hợp tương ứng sau, là tương ứng giữa điều kiện (năm, cung quái), kết quả (hành).

Căn cứ sự phối thuộc ngũ hành ở trong các quy luật có hệ số chu kỳ khác nhau, ta có thể lập thành bảng như sau; bảng 28.

Bảng 28

Ngũ hành	Mộc	Hỏa	Thổ	Kim	Thủy
Mùa	Xuân	Hạ	Trưởng hạ	Thu	Đông
Phương hướng	Đông	Nam	Tây nam	Tây	Bắc
Khí	Phong	Thù	Thấp	Táo	Hàn
Trạng thái vạn vật	Sinh	Trưởng	Hỏa	Thâu (thu)	Tàng
Tạng phủ	Can, đảm	Tâm, tiểu trường	Tỳ, vị	Phế, dại trường	Thận bàng quang

Tiết, quý	Manh xuân Trong xuân	Manh hạ Trong hạ	Quý xuân Quý hạ Quý thu Quý đông	Manh thu Trong thu	Manh đông Trong đông
Ngũ vận	năm Đinh, Nhâm	năm Mậu, Quý	năm Giáp, Kỷ	năm Át, Canh	năm Bính, Tân
Lục khí	năm Ty Hợi khí quyết âm phong mộc	năm Tý, Ngọ khí thiếu âm quần hỏa năm Dần Thân khí thiếu dương tướng hỏa	năm Sửu, Mùi khí thái âm thấp thổ	năm Mão, Dậu khí dương minh táo kim	năm Thìn Tuất khí thái dương hàn thủy
10 Thiên can	Giáp Ất	Bính, Đinh	Mậu, Kỷ	Canh, Tân	Nhâm, Quý
12 Địa chi	Dần, Mão	Tị, Ngọ	Thìn, Tuất Sửu, Mùi	Thân, Dậu	Hợi, Tý
Bát quái	Chấn, Tốn	Ly	Cấn, Khôn	Đoài, Càn	Khảm
Cửu cung	3, 4	9	8, 5, 2	7, 6	1
Ngũ hành	Mộc	Hỏa	Thổ	Kim	Thủy

V

QUY LUẬT TƯƠNG SINH, TƯƠNG KHẮC CỦA NGŨ HÀNH

Tương sinh và tương khắc của ngũ hành là mối quan hệ giữa các hành với nhau. Tương sinh là sự kế tiếp phát triển một cách tuần tự, tương khắc là những hành cách xa nhau một bước, chúng